

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN THANH XUÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2024

Số: 227/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: \*\*\*/2023/TLST-HNGĐ ngày \*\*\*/tháng \*\*\*/năm 2023 về việc “Tranh chấp ly hôn” giữa:

**Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hồng A, sinh năm 1979**

CMND/CCCD số: 001079021\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*\*/2023; Nơi thường trú: B, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**Bị đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1979**

CMND/CCCD số: 038179032\*\*\* do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày \*\*\*/2021; Nơi ở hiện nay: D, phường Khương Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hồng A và bà Lê Thị H.

1.2. Về con chung: Ông Nguyễn Hồng A và bà Lê Thị H xác nhận có 04 con chung là cháu Nguyễn E, sinh ngày: 04/08/2014; cháu Nguyễn F, sinh ngày: 26/11/2018; cháu Nguyễn Lê G, sinh ngày: 09/12/2008; cháu Nguyễn Lê H, sinh ngày: 22/07/2012. Ông, bà thoả thuận sau khi ly hôn, giao cả 04 cháu là Nguyễn E; Nguyễn F; Nguyễn Lê H và Nguyễn Lê G cho mẹ là bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, kể từ khi ly hôn đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Hồng A tự nguyện cấp dưỡng nuôi các con chung số tiền 6.000.000 đồng/tháng (Sáu triệu đồng/01 tháng), kể từ khi ly hôn đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn ông A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

1.3. Về tài sản chung và vay nợ chung (bao gồm động sản và bất động sản): Ông Nguyễn Hồng A và bà Lê Thị H không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Ông Nguyễn Hồng A và bà Lê Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì khác.

**2. Về án phí:** Ông Nguyễn Hồng A tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền ông A đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0012\*\*\* ngày \*\*\*/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Chi cục THADS quận Thanh Xuân;
- UBND xã/ phường nơi ĐK kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN**

**Thẩm phán**

**Lê Thị Thu Hương**